

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 80/2020/HS-ST

Ngày: 28-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL**

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Ngọc Thanh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Cường và bà Hoàng Thị Thanh.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thuỳ Dung – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đăk Mil.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil tham gia phiên toà: Ông Phạm Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 28-11-2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đăk Mil mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 79/2020/TLST-HS ngày 17-11-2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/QĐXXST-HS ngày 17-11-2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H; sinh năm 1971, tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký HKTT: Thôn 15, xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông; trú tại: Thôn 5 tầng, xã Đăk Rla, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Hồ (đã chết) và bà H Thị Hoa, sinh năm 1939; vợ là Nguyễn Thị Kim Yền, sinh năm 1975 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01-12-1997, thực hiện hành vi “*Cố ý gây thương tích*”, bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xử phạt 06 tháng tù theo khoản 1 Điều 109 Bộ luật hình sự năm 1985, tại bản án số 34/2001/HSST ngày 18-9-2001; ngày 02-01-2002 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28-10-2020 – Có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Lầu Văn Đ, sinh năm 1965 – Vắng mặt;

- Ông Đậu Phú Ph, sinh năm 1959 – Vắng mặt;

Cùng trú tại: Thôn A, xã R, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 27-10-2020, Nguyễn Văn H đi nhờ xe của người dân đi đường đến gặp đối tượng tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) tại xã T, huyện

C, tỉnh Đắk Nông để mua 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm ngàn đồng*) ma túy để mang về sử dụng. Sau khi mua được ma túy Nguyễn Văn H đem về nhà rẫy thuộc thôn A, xã R, huyện Đắk Mil phân chia ma túy thành 13 gói giấy bạc (trong đó có 03 gói giấy bạc màu trắng và 10 gói giấy bạc màu vàng) mục đích là để tiện cho mỗi lần sử dụng.

Đến khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 28-10-2020 Nguyễn Văn H đưa toàn bộ 13 gói ma túy lên khu vực chòi rẫy (cách khu vực nhà rẫy của Nguyễn Văn H khoảng 100 mét) thuộc thôn A, xã R, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để sử dụng và cất giấu. Tại đây Nguyễn Văn H đã cho 05 gói giấy bạc màu vàng chứa ma túy bỏ vào trong 01 gói nilong màu trắng và cất giấu trong người, 08 gói giấy bạc (gồm 03 gói màu trắng, 05 gói màu vàng) có chứa ma túy vào trong 01 gói thuốc lá nhãn hiệu War Horse (*đã qua sử dụng*). Khoảng 16^h 00^p cùng ngày, khi Nguyễn Văn H đang đứng ở trước chòi rẫy thuộc thôn A, xã R, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông thì bị lực lượng Công an huyện Đắk Mil phát hiện và bắt quả tang đang tàng trữ 01 gói nilon có chứa 05 gói giấy bạc màu vàng chứa ma túy được cất giấu trong người. Quá trình làm việc, H đã tự nguyện giao nộp 01 gói thuốc lá hiệu War Horse (*đã qua sử dụng*) bên trong có 08 gói giấy bạc chứa ma túy (gồm 03 gói màu trắng, 05 gói màu vàng) mà Nguyễn Văn H cất giấu trong chòi rẫy. Lực lượng công an huyện Đắk Mil đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ số ma túy trên và tạm giữ Nguyễn Văn H để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm: 13 gói giấy bạc (03 gói giấy màu trắng; 10 gói giấy màu vàng) bên trong mỗi gói có chứa các chất bột màu trắng (nghị là ma túy dạng heroine); 01 gói nilon màu trắng; 01 gói thuốc lá nhãn hiệu War Horse; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong có sim số 033931857.

Tại bản kết luận giám định số 159/KLMT-PC09 ngày 02-11-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 05 (năm) gói giấy bạc màu vàng được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01 gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 0,3668 gam; là Heroine. Chất rắn màu trắng đựng trong 08 (tám) gói giấy bạc (gồm: 05 gói giấy bạc màu vàng và 03 gói giấy bạc màu trắng) được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,8819 gam; là Heroine. Tổng khối lượng là 1,2487 gam Heroine.

Bản cáo trạng số: 80/Ctr-VKS ngày 17-11-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng và không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil sau khi phân tích tính chất vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn H mức án tù 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28-10-2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,2879 gam chất rắn màu trắng là heroine đựng trong bì thư ký hiệu số 01 hoàn lại sau giám định; 0,6673 gam chất rắn màu trắng là heroine đựng trong bì thư ký hiệu số 02 hoàn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu War Horse (đã qua sử dụng).

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có gắn thẻ sim số 0339310857.

Đối với đối tượng tên B là người bán ma túy cho Nguyễn Văn H. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Bị cáo Nguyễn Văn H không bào chữa gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu chứng cứ thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án và nội dung của Bản cáo trạng, thể hiện:

Vào lúc 16 giờ 00 phút, ngày 28-10-2020 tại thôn A, xã R, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông lực lượng công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép trong người 0,3668 gam Heroin và 0,8819 gam Heroine cất giấu trong chòi rẫy của Nguyễn Văn H. Tổng khối lượng Heroine mà Nguyễn Văn H tàng trữ với mục đích để sử dụng là 1,2487 gam. Do đó, có đủ căn cứ pháp lý kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...;

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước; gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế - xã hội cũng như sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo vẫn bất chấp pháp luật đề tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của cơ quan có thẩm quyền, trở thành công dân tốt.

[4]. Về tình tiết tăng nặng: Không.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 01-12-1997 thực hiện hành vi “*Cố ý gây thương tích*”, bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xử phạt 06 tháng tù theo khoản 1 Điều 109 Bộ luật hình sự năm 1985, tại bản án số 34/2001/HS-ST ngày 18-9-2001; ngày 02-01-2002 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống; ngày 28-10-2020, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị Công an huyện Đắk Mil phát hiện và bắt quả tang, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil.

[7]. Về hình phạt bổ sung: bị cáo Nguyễn Văn H không có tài sản gì nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy **0,2879 gam** chất rắn màu trắng là heroine đựng trong bì thư ký hiệu số 01 hoàn lại sau giám định; **0,6673 gam** chất rắn màu trắng là heroine đựng trong bì thư ký hiệu số 02 hoàn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu War Horse (đã qua sử dụng) do không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có gắn thẻ sim số 0339310857 do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23-11-2020 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đắk Mil và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đắk Mil).

[9]. Đối với đối tượng tên B là người bán ma túy cho H. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[10]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tại phiên toà là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[11]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28-10-2020.

2. Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy **0,2879 gam** chất rắn màu trắng là heroine đựng trong bì thư ký hiệu số 01 hoàn lại sau giám định; **0,6673 gam** chất rắn màu trắng là heroine đựng trong bì thư ký hiệu số 02 hoàn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu War Horse (đã qua sử dụng) do không còn giá trị sử dụng;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có gắn thẻ sim số 0339310857 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23-11-2020 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đắk Mil và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đắk Mil).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;
- Lưu: VT và HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Trương Ngọc Thanh

